

**HỘI Y HỌC DỰ PHÒNG VIỆT NAM**  
**Tạp chí Y học dự phòng**  
**Tập 27, số 3 Phụ bản - 2017**  
**Diễn đàn khoa học của Hội Y học dự phòng Việt Nam**

**Mục lục - Contents**

**Trang - Page**

*Tất cả các Công trình nghiên cứu và Tổng quan in trong Tạp chí y học dự phòng đã được hai phần biện độc lập cho mỗi bài*

**► CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU – ORIGINAL PAPERS**

- 1. Nghiên cứu tình hình bệnh glôcôm ở người trên 40 tuổi tại thành phố Đà Nẵng** 9  
The situation of glaucoma in people over 40 years old and the solutions for early detection, management, treatment in Da Nang City  
*Nguyễn Quốc Đạt*
- 2. Suy giảm nhận thức và rối loạn chất lượng giấc ngủ của người cao tuổi tại thành phố Huế, năm 2016** 15  
Cognitive impairment and sleeping disorder among the elderly at communities in Hue city  
*Lê Đình Dương, Nguyễn Thị Hoài Thương*
- 3. Tử vong do tự tử ở trẻ em và vị thành niên tại Việt Nam giai đoạn 2005 - 2014** 23  
Adolescent suicide mortality rates in Vietnam in the 2005-2014 period  
*Hà Anh Đức, Lương Mai Anh, Lê Thị Hồng Hạnh*
- 4. Tình hình tử vong do các bệnh không lây nhiễm tại Việt Nam năm 2014** 30  
Non-communicable disease mortality in Viet Nam in 2014  
*Hà Anh Đức, Lương Mai Anh*
- 5. Kiến thức và thực hành an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố tại quận Hai Bà Trưng, Hà Nội năm 2016** 37  
Food safety knowledge and practices of street food retailers at Hai Ba Trung district, Hanoi in 2016  
*Trần Thị Hồng Nhung, Nguyễn Hùng Long*
- 6. Điều kiện an toàn thực phẩm và các yếu tố liên quan tại cơ sở kinh doanh giò chả trên địa bàn Hà Nội, năm 2016** 45  
The criterion and related factors of the food safety at Gio Cha retailers in Ha Noi, 2016  
*Nguyễn Hùng Long, Đoàn Huy Dũng*
- 7. Thực trạng thực hành vệ sinh phụ nữ của những người đến khám tại Khoa Sản Bệnh viện Bạch Mai năm 2015** 52  
The status of female hygiene practice among women examined at the department of gynecology and obstetrics at Bach Mai hospital in 2015  
*Nguyễn Thị Cẩm Vân, Lê Thị Mai, Nguyễn Thị Thu Phương, Vũ Văn Du*

- 8. Tình trạng dinh dưỡng, thiếu máu và một số yếu tố liên quan đến thiếu máu ở phụ nữ sau sinh 6 tháng huyện Phú Bình, Thái Nguyên năm 2012** 58  
 Nutritional status, anemia and some factors related to anemia in postpartum women in 6 months of Phu Binh district, Thai Nguyen province in 2012  
*Trần Thuý Nga, Nguyễn Song Tú*
- 9. Liên quan giữa môi trường học tập và trầm cảm ở học sinh trung học phổ thông huyện Cam Lộ tỉnh Quảng Trị** 67  
 The relation between school environment and depression in high-school students in Cam Lo district, Quang Tri province  
*Nguyễn Hoàng Lan, Nguyễn Đăng Thăng*
- 10. Trầm cảm và một số yếu tố liên quan ở sinh viên Đại học Y dược Cần Thơ năm 2013** 75  
 Current status and related factors of depression among students of Can Tho University of Medicine and Pharmacy, 2013  
*Nguyễn Hữu Minh Trí, Nguyễn Tấn Đạt*
- 11. Một số đặc điểm dịch tễ học uốn ván sơ sinh khu vực miền Bắc, Việt Nam 2014 - 2016** 81  
 Description of epidemiology neonatal tetanus in northern region, Vietnam, 2014 - 2016  
*Vũ Hải Hà, Trần Mạnh Tùng, Phạm Quang Thái, Lê Kiều Oanh, Trần Thị Lan Anh, Lê Hải Đăng, Phạm Văn Khang, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thành Chung, Trần Như Dương*
- 12. Kiến thức, thái độ, thực hành của các bà mẹ trong việc chăm sóc trẻ sau tiêm chủng vắc xin Quinvaxem và một số yếu tố liên quan tại quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng năm 2016** 88  
 Knowledge, Attitude, and Practice of mother who take care baby after Quinvaxem immunization and some relate factors in Hong Bang district, Hai Phong city in 2016  
*Phạm Quang Thái, Dương Thị Hồng, Hồ Thanh Tùng, Hoàng Hồng Mai*
- 13. Thực trạng tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch 8 loại vắc xin ở trẻ em dưới 1 tuổi và một số yếu tố liên quan tại khu vực ngoại thành thành phố Hà Nội năm 2016** 98  
 Fully vaccinated and scheduled situation of 8 vaccines for under 1 year old children and somerelated factors in suburban area of Hanoi in 2016  
*Nguyễn Thành Huế, Lê Minh Giang, Nguyễn Nhật Cẩm*
- 14. Sự hài lòng về chất lượng chăm sóc sức khỏe của người bệnh nội trú tại khối xạ trị bệnh viện K Trung ương, năm 2012** 106  
 Evaluation of patient satisfaction with the quality of health care service at the radiotherapy department of the national K hospital , 2012  
*Trần Thị Thắm, Phạm Trí Dũng, Trần Văn Thuấn*
- 15. Tình trạng dinh dưỡng, thiếu máu và thiếu vitamin A ở phụ nữ có thai tại huyện Phú Bình, Thái Nguyên** 113  
 Nutritional status, anemia and vitamin A deficiency in pregnant women in Phu Binh district, Thai Nguyen province  
*Trần Thuý Nga, Nguyễn Song Tú*

- 16. Nghiên cứu đánh giá một số chỉ số chất lượng điều trị tại một cơ sở điều trị HIV/AIDS tỉnh Sơn La** 121  
Intervention effective to improve performance quality indicators for hiv/aids treatment in Song Ma Hospital, Son La province  
*Lê Thị Hương, Lưu Minh Châu, Đoàn Thị Thùy Linh*
- 17. Kiến thức, thái độ, hành vi về phòng chống HIV/AIDS của cán bộ chiến sĩ bộ đội biên phòng ở khu vực biên giới tỉnh Thừa Thiên Huế 2016** 126  
Knowledge, attitude, behavior of HIV/AIDS prevention of the officials of the border guard at border area of Thua Thien Hue province 2016  
*Lê Thị Hương, Lưu Minh Châu, Đoàn Chí Hiền*
- 18. Một số đặc điểm dịch tễ học viêm phổi liên quan đến thở máy ở trẻ ngoài tuổi sơ sinh tại Bệnh viện Nhi Trung ương, 2013 - 2015** 132  
Some epidemiological characteristics of ventilator-associated pneumonia in patients aged more than one month old at the National Children's Hospital, 2013-2015  
*Lê Xuân Ngọc, Lê Thanh Hải, Trần Huy Hoàng, Trần Như Dương*
- 19. Một số yếu tố nguy cơ của viêm phổi liên quan đến thở máy ở trẻ ngoài tuổi sơ sinh tại Bệnh viện Nhi Trung ương, 2013-2015** 139  
Some risk factors of ventilator-associated pneumonia in patients aged more than one month old at the National Children's Hospital, 2013 -2015  
*Lê Xuân Ngọc, Lê Thanh Hải, Trần Như Dương*
- 20. Thực trạng sức khỏe người lao động ở một số nhà máy chế biến quặng kẽm** 146  
Workers' health condition in some zinc ore processing factories  
*Vũ Xuân Trung, Khương Văn Duy*
- 21. Một số đặc điểm dịch tễ sinh học phân tử của vi rút dengue ở Đắk Lắk, Tây Nguyên, 2010-2016** 152  
Characterizations of molecular epidemiology of dengue virus in Dak Lak, Tay Nguyen, 2010-2016  
*Đoàn Hữu Thiện, Đỗ Phương Loan, Bùi Minh Trang, Phan Thị Tuyết Nga, Lê Văn Tuấn, Đặng Thị Thu Thảo, Mai Thị Hiền, Nguyễn Thành Luân, Phan Thị Nga*
- 22. Xây dựng chương trình ngoại kiểm cho xét nghiệm huyết thanh học anti - HCV** 162  
Development of external quality assessment scheme for anti – HCV serology testing  
*Trần Tôn, Nguyễn Kim Ngân, Cao Thị Thu Cúc, Trần Thị Tuyết Nga, Lương Quế Anh, Lê Chí Thanh, Nguyễn Văn Hải*
- 23. Thực trạng tiêm vắc xin cúm mùa của nhân viên y tế tại quận Đống Đa, thành phố Hà Nội năm 2014 và một số yếu tố liên quan** 168  
The situation on seasonal influenza vaccination of health workers in Dong Da district, Ha Noi city in 2014 and some related factors  
*Hà Thị Cẩm Vân, Nguyễn Minh Hằng, Nguyễn Xuân Tùng, Lê Thị Kim Ánh, Phan Lê Thu Hằng, Dương Thị Hồng*

- 24. Đánh giá chất lượng cuộc sống của người nhà nạn nhân dioxin thành phố Biên Hòa năm 2014** 176  
 Assessment the quality of life of dioxin victims' family members at Bien Hoa city in 2014  
*Trần Quốc Thắng, Lê Bách Quang, Dương Thị Hồng, Tống Đức Minh, Nguyễn Văn Chuyên*
- 25. Đặc điểm dịch tễ bệnh sốt xuất huyết Dengue tại Tây Nguyên, giai đoạn 2011-2015** 185  
 Epidemiological characteristics of Dengue hemorrhagic fever in the central Highlands, 2011-2015  
*Lê Văn Tuấn, Phan Thị Tuyết Nga, Lê Dương Minh Quân, Nguyễn Thị Tuyết Vân, Võ Thị Hương, Phạm Ngọc Thanh, Trần Thị Trang, Phạm Thọ Dược*
- 26. Ứng dụng kỹ thuật Southern Blotting phát hiện các plasmid mang gen KPC của các chủng vi khuẩn đường ruột phân lập trên các mẫu bệnh phẩm lâm sàng tại các bệnh viện ở Hà Nội** 193  
 Apply Southern-Blotting assay to detect KPC-plasmid of enterobacteriaceae strains from clinical isolates from hospitals in Hanoi, Vietnam  
*Phạm Duy Thái, Trần Diệu Linh, Nguyễn Hoài Thu, Trần Huy Hoàng, Trịnh Hồng Sơn, Trần Thị Vân Phương, Nguyễn Hiệp Lê Yên, Đặng Đức Anh, Trịnh Thanh Hùng, Chu Thị Loan, Lưu Thị Vũ Nga, Lê Thị Ngân, Trần Như Dương*
- 27. Đánh giá khả năng truyền plasmid mang gen NDM-1 của các chủng vi khuẩn gram âm phân lập trên bệnh nhân điều trị tại bệnh viện Việt Đức, Hà Nội, 2010-2011** 199  
 Evaluation the conjugation transfer of NDM-1 plasmid of gram negative bacteria isolated from patients in Vietduc hospital in Hanoi, Vietnam, 2010-2011  
*Trần Huy Hoàng, Phạm Duy Thái, Trần Thị Vân Phương, Nguyễn Hiệp Lê Yên, Đặng Đức Anh, Lê Thị Ngân, Trần Như Dương*
- 28. Đánh giá nội dung và hình thức bộ công cụ thẩm định đề cương nghiên cứu của các Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học cấp cơ sở (IRB) ở Việt Nam, 2015** 205  
 Assess the content and format of research protocol evaluation tools of institutional review boards (IRBs) in Vietnam, 2015  
*Hoàng Hoa Sơn, Nguyễn Ngô Quang, Phan Thị Nga, Nguyễn Thị Kim Tiến*